

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1928* /QĐ-UBND

Hải Dương, ngày *30* tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển thương mại tỉnh Hải Dương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị định số 04/2008/NĐ-CP ngày 11/01/2008 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2006/NĐ-CP ngày 07/9/2006 của Chính phủ về lập, phê duyệt và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội;

Căn cứ Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ Thông tư số 05/2013/TT-BKHĐT ngày 31/10/2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm chủ yếu;

Căn cứ Thông tư số 50/2015/TT-BCT ngày 28/12/2015 của Bộ Công Thương Quy định về nội dung, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt, công bố, quản lý quy hoạch phát triển ngành công nghiệp và thương mại;

Căn cứ Thông báo số 562-TB/TU ngày 02/6/2017 của Tỉnh ủy Hải Dương thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Quy hoạch tổng thể phát triển thương mại tỉnh Hải Dương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 873/TTr-SCT ngày 23/6/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển thương mại tỉnh Hải Dương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (có quy hoạch chi tiết kèm theo), với một số nội dung cụ thể sau:

1. Tên Quy hoạch: Quy hoạch tổng thể phát triển thương mại tỉnh Hải Dương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

2. Quan điểm, mục tiêu phát triển

2.1. Quan điểm phát triển:

- Phát triển thương mại trên địa bàn tỉnh một cách đồng bộ, khai thác tối đa lợi thế so sánh là trung tâm tam giác tăng trưởng kinh tế Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh, với các hành lang vận tải quốc tế quan trọng, cùng hệ thống giao thông đường thủy, đường bộ thuận lợi của tỉnh;

- Phát triển phù hợp với chiến lược tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và cả nước, góp phần tích cực vào chuyển dịch cơ cấu kinh tế và phân công lao động xã hội, thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh;

- Phát triển thương mại kết hợp theo chiều rộng với chú trọng phát triển theo chiều sâu; kết hợp giữa thương mại truyền thống với thương mại hiện đại;

- Gắn thị trường trong nước với thị trường ngoài nước, chủ động hội nhập với thị trường thế giới;

- Phát triển thương mại gắn với đầu tư, thực hiện xã hội hoá đầu tư vào hạ tầng thương mại; chú trọng đầu tư nâng cấp mạng lưới cơ sở vật chất kỹ thuật kinh doanh thương mại;

- Phát triển thương mại theo cơ chế thị trường, trên cơ sở tăng cường vai trò quản lý của nhà nước, chống các hành vi gian lận thương mại, nâng cao hiệu quả kinh tế và hiệu quả xã hội, đặc biệt là bảo vệ môi trường.

2.2. Mục tiêu phát triển:

a) Mục tiêu chung:

Xây dựng và phát triển mạnh thương mại nội địa theo hướng hiện đại dựa trên cơ cấu ngành hợp lý với sự tham gia của các thành phần kinh tế, vận hành trong môi trường cạnh tranh có sự quản lý và điều tiết của nhà nước. Nâng cao vai trò của ngành thương mại đối với tăng trưởng, phát triển kinh tế.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Giá trị gia tăng ngành thương mại (giá so sánh 2010) đến năm 2020 đạt 6.640 tỷ đồng; năm 2025 đạt khoảng 10.939 tỷ đồng; năm 2030 đạt khoảng 17.618 tỷ đồng. Tốc độ tăng bình quân 3 giai đoạn lần lượt 8,5%/năm; 10,5%/năm và 11%/năm;

- Tổng mức bán lẻ hàng hoá xã hội (giá thực tế) năm 2020 đạt 74.921 tỷ đồng; năm 2025 đạt 153.998 tỷ đồng; năm 2030 đạt 323.447 tỷ đồng. Tốc độ tăng bình quân 3 giai đoạn lần lượt 15%/năm; 15,5%/năm và 16%/năm;

- Kim ngạch xuất khẩu hàng hoá trên địa bàn tỉnh đến năm 2020 đạt 8.494 triệu USD; năm 2025 đạt 15.306 triệu USD; năm 2030 đạt 24.651 triệu USD. Tốc độ tăng bình quân 3 giai đoạn đạt lần lượt 15%/năm; 12,5%/năm và 10%/năm;

- Kim ngạch nhập khẩu năm 2020 đạt 6.673 triệu USD; năm 2025 đạt 10.994 triệu USD; năm 2030 đạt 16.531 triệu USD. Tốc độ tăng bình quân 3 giai đoạn đạt lần lượt 13,5%/năm; 10,5%/năm và 8,5%/năm.

3. Định hướng phát triển thương mại tỉnh Hải Dương

3.1. Định hướng phát triển thị trường trong nước:

- Khu vực thành thị: Hình thành mạng lưới các khu thương mại - dịch vụ của tỉnh, với hạt nhân là các loại hình thương mại như: Chợ, trung tâm thương mại, siêu thị. Từng bước khuyến khích các doanh nghiệp tham gia chuỗi cung ứng hàng hóa, phát triển các chuỗi liên kết theo phương thức nhượng quyền kinh doanh. Điều chỉnh, sắp xếp và nâng cấp mạng lưới kinh doanh thương mại truyền thống. Phát triển trung tâm logistics;

- Khu vực nông thôn: Phát triển thị trường nông thôn gắn với việc tổ chức tốt mạng lưới chợ cụm xã và các khu thương mại - dịch vụ tại các trung tâm dân cư. Chợ vẫn là loại hình thương mại chủ yếu. Khuyến khích thành lập các liên minh mua bán hàng hoá lấy chợ làm hạt nhân. Thương mại bám sát sản xuất hàng hoá ở các vùng sản xuất chuyên canh.

3.2. Định hướng phát triển xuất nhập khẩu hàng hóa:

- Huy động mọi thành phần kinh tế tham gia xuất khẩu (XK). Tăng tỷ trọng sản phẩm chế biến và có giá trị gia tăng cao; tập trung một số mặt hàng chủ lực như hàng nông, lâm sản chế biến; hạn chế xuất thô; tham gia chuỗi cung ứng và chuỗi giá trị toàn cầu; đa dạng hóa thị trường xuất khẩu;

- Hạn chế nhập hàng hóa tiêu dùng, ưu tiên nhập khẩu nguyên liệu, vật liệu, vật tư trong nước chưa sản xuất được, ưu tiên nhập khẩu công nghệ tiên tiến quy mô vừa và nhỏ, tránh nhập khẩu máy móc công nghệ lạc hậu. Chú trọng những thị trường đã ký Hiệp định thương mại tự do (FTA) với Việt Nam.

3.3. Định hướng phát triển các dịch vụ phụ trợ của ngành thương mại:

Phát triển và chuyên nghiệp hoá các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh. Tập trung đầu tư các khu dịch vụ hỗ trợ thương mại ở các trung tâm logistics, các trung tâm mua sắm, khu thương mại bán buôn, chợ đầu mối... thu hút các nguồn lực theo hướng xã hội hoá vào phát triển các dịch vụ hỗ trợ của ngành thương mại.

3.4. Định hướng phát triển thương mại điện tử:

Thúc đẩy phát triển và ứng dụng thương mại điện tử (TMĐT) trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Đảm bảo liên kết thanh toán. Khuyến khích ứng dụng rộng rãi các hình thức B2B, B2C, B2G, C2C. Hỗ trợ doanh nghiệp định hướng và xây dựng website. Đào tạo kỹ năng về TMĐT. Nâng cao năng lực đảm bảo cung cấp dịch vụ công trực tuyến (mức độ 3) trong thương mại.

3.5. Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng thương mại:

- Mạng lưới chợ: Xây dựng mới, nâng cấp mở rộng các chợ theo quy hoạch, xóa bỏ chợ tạm, tránh xây dựng chợ tràn lan không hiệu quả. Nâng cao hiệu quả hoạt động chợ đầu mối nông sản. Nâng cấp hoặc xây mới chợ để giữ vai trò hạt nhân hình thành các khu thương mại dịch vụ tổng hợp. Giai đoạn 2016 - 2020: Xây dựng mới, mở rộng nâng cấp chợ hiện có, tập trung ở những xã được lựa chọn hoàn thành chương trình xây dựng nông thôn mới trước năm 2020; di dời, giải tỏa các chợ tạm. Tiếp tục mở rộng, nâng cấp và xây mới chợ giai đoạn 2021 - 2025;

- Mạng lưới siêu thị và trung tâm thương mại (TTTM): Gia tăng cả về số lượng và quy mô của các siêu thị và TTTM phù hợp với các tiêu chuẩn về mật độ, quy mô dân số và mức sống dân cư ở cả khu vực thành thị và nông thôn. Đối với TTTM, phát triển tại trung tâm thành phố Hải Dương và thị xã Chí Linh. Đối với siêu thị, phát triển tại các đô thị được định hướng phát triển theo Chương trình phát triển đô thị tỉnh Hải Dương đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Khuyến khích thương nhân sử dụng cơ sở vật chất sẵn có để phát triển các siêu thị hạng III khi đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định hiện hành;

- Cửa hàng kinh doanh xăng dầu: Khuyến khích các doanh nghiệp cải tạo, nâng cấp, mở rộng quy mô, hiện đại hóa cửa hàng hiện có; quy hoạch mới một số vị trí phát triển cửa hàng xăng dầu phù hợp theo từng tuyến giao thông. Giai đoạn 2016 - 2020, tăng quy mô và điều chỉnh vị trí các cửa hàng hợp lý hơn. Phát triển loại hình cửa hàng kinh doanh chuyên sâu và ở những địa bàn có tiềm năng. Nâng cấp và hiện đại hoá trang thiết bị cửa hàng, nâng cao trình độ đội ngũ lao động. Tạo lập mối quan hệ giữa các cơ quan quản lý và các chủ thể kinh doanh xăng dầu;

- Cửa hàng kinh doanh khí dầu hóa lỏng (LPG): Thực hiện theo Quyết định số 2909/QĐ-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển cơ sở kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

- Hệ thống kho: Phát triển một số kho nhiên liệu phục vụ nhu cầu dự trữ; phù hợp với quy hoạch phát triển mạng lưới bán buôn, bán lẻ trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

- Bến bãi kinh doanh: Tăng cường quản lý hoạt động của các bến bãi kinh doanh than theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Thực hiện rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch phát triển mạng lưới kinh doanh than đến năm 2025 để nâng cao hiệu quả quản lý theo quy định.

3.6. Định hướng phát triển các loại hình tổ chức kinh doanh thương mại:

- Đối với mạng lưới bán buôn, bán lẻ: Bán buôn tập trung tại các chợ đầu mối, trung tâm bán buôn. Mạng lưới bán lẻ phát triển đa dạng với các loại hình như chợ, siêu thị, TTTM, các loại cửa hàng...;

- Đại lý và nhượng quyền thương mại: Đối với các đại lý, thay đổi từ chức năng buôn bán đơn thuần sang cung cấp dịch vụ là chính. Các nhà đại lý sẽ chuyển sang xây dựng thương hiệu dịch vụ phân phối hàng hóa, thực hiện mô hình tổng đại lý khu vực và đại lý ở các xã; chuyên nghiệp hoá các đại lý;

Phát triển hệ thống nhượng quyền thương mại theo hướng phát triển cả các nhà nhượng quyền và nhận quyền thương mại. Hỗ trợ doanh nghiệp phát triển thương hiệu sản phẩm, thương hiệu dịch vụ theo phương thức nhượng quyền.

3.7. Định hướng phát triển các doanh nghiệp thương mại:

* Định hướng phát triển doanh nghiệp bán buôn và doanh nghiệp bán lẻ:

- Doanh nghiệp thương mại bán buôn: Đa dạng hóa các hình thức bán buôn của các thành phần kinh tế như công ty bán buôn tổng hợp; công ty bán buôn chuyên doanh; công ty, hợp tác xã (HTX) thương mại thu mua (thu gom hàng hoá, phân loại, đóng gói); HTX bán buôn; trung tâm thương mại bán buôn; trung tâm kho vận; công ty chợ bán buôn nông sản....;

- Doanh nghiệp thương mại bán lẻ: Đa dạng các loại hình bán lẻ như: TTTM, siêu thị, các loại cửa hàng, chợ; chi nhánh bán lẻ của nhà sản xuất; mạng lưới bán hàng lưu động.

* Định hướng phát triển các thành phần kinh tế:

- Doanh nghiệp có vốn nhà nước: Có vai trò nòng cốt trong một số kênh phân phối hàng hóa thiết yếu, tại những khu vực các thành phần khác chưa có điều kiện kinh doanh;

- Thương mại tư nhân: Lực lượng chủ yếu, nòng cốt trong thương mại bán lẻ. Hỗ trợ thương mại tư nhân thực hiện tích tụ và tập trung vốn, khuyến khích các hộ kinh doanh lớn phát triển thành các công ty thương mại. Các hộ kinh doanh nhỏ khuyến khích chuyển đổi sang bán lẻ hiện đại;

- Thương mại có vốn đầu tư nước ngoài: Thu hút vào phân phối bán buôn, bán lẻ chất lượng cao, hiện đại, quy mô lớn. Thúc đẩy liên kết với các nhà cung ứng hàng hoá trong tỉnh, trong nước;

- HTX thương mại: Phát triển mô hình HTX đa chức năng, chú trọng đến các HTX cung - tiêu sản phẩm nông nghiệp ở những khu vực còn kém phát triển. HTX tổng hợp phát triển ở khu vực thị trấn, thị tứ hoặc gần khu công nghiệp (KCN) dưới hình thức đại lý. Thiết lập mạng lưới HTX thương mại - dịch vụ với các đại lý thu gom sản phẩm. Thí điểm và thành lập các HTX kiểu mới.

4. Phương án Quy hoạch phát triển thương mại trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

4.1. Quy hoạch phát triển theo các loại hình tổ chức thương mại

4.1.1. Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ

- Đảm bảo sự phát triển hài hoà giữa chợ và các loại hình thương mại khác; khuyến khích xã hội hoá đầu tư; tăng cường quản lý nguồn vốn ngân sách;

- Giai đoạn 2016 - 2020: Tổng có 187 chợ. Trong đó: Giữ nguyên 93 chợ; nâng cấp cải tạo 47 chợ, xóa bỏ 5 chợ, di chuyển xây mới 15 chợ; xây mới trên nền chợ cũ 12 chợ; phát triển thêm 20 chợ;

- Giai đoạn 2021 - 2025: Tổng có 205 chợ. Trong đó: Giữ nguyên 156 chợ giai đoạn trước; nâng cấp cải tạo 27 chợ; di chuyển xây mới 4 chợ; phát triển thêm 18 chợ.

4.1.2. Quy hoạch phát triển mạng lưới cửa hàng kinh doanh xăng dầu

- Đảm bảo quy định hiện hành về kinh doanh xăng dầu. Khuyến khích cải tạo, nâng cấp và mở rộng quy mô, hiện đại hóa các cửa hàng hiện có. Chú trọng tăng số lượng tại những địa bàn có nhu cầu cao nhưng chưa có cửa hàng;

- Giai đoạn 2016 - 2020: Tổng có 297 cửa hàng. Trong đó: Giữ nguyên 204 cửa hàng hiện có; nâng cấp, cải tạo 33 cửa hàng; giải tỏa, di dời 16 cửa hàng; định hướng phát triển thêm 60 cửa hàng;

- Giai đoạn 2021 - 2025: Tổng có 323 cửa hàng. Trong đó: Giữ nguyên 285 cửa hàng giai đoạn trước; nâng cấp, cải tạo 5 cửa hàng; giải tỏa, di dời 7 cửa hàng; định hướng phát triển thêm 33 cửa hàng.

4.1.3. Quy hoạch phát triển mạng lưới siêu thị, trung tâm thương mại

- Xuất phát từ nhu cầu thực tế và triển vọng phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo cân đối, cấu trúc hài hòa với loại hình thương mại bán lẻ truyền thống. Xây dựng môi trường cạnh tranh lành mạnh;

- Phát triển siêu thị và TTTM (hạng 3 trở lên) tại khu vực thành phố Hải Dương, thị xã Chí Linh và các đô thị loại IV, loại V theo Chương trình phát triển đô thị tỉnh Hải Dương đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

+ Siêu thị:

* Giai đoạn 2016 - 2020: Tổng có 30 siêu thị (giữ nguyên 18 siêu thị hiện có; xóa bỏ 2 siêu thị và phát triển thêm 12 siêu thị);

* Giai đoạn 2021 - 2025: Tổng có 63 siêu thị (giữ nguyên 30 siêu thị giai đoạn trước; phát triển thêm 33 siêu thị).

+ Trung tâm thương mại:

* Giai đoạn 2016 - 2020: Tổng có 5 TTTM (giữ nguyên 2 TTTM hiện có; phát triển thêm 3 TTTM);

* Giai đoạn 2021 - 2025: Tổng có 10 TTTM (giữ nguyên 5 TTTM giai đoạn trước; phát triển thêm 5 TTTM).

4.1.4. Quy hoạch phát triển trung tâm hội chợ triển lãm

Đến năm 2025 có 01 trung tâm tại thành phố Hải Dương, quy mô diện tích khoảng 10 ha;

4.1.5. Quy hoạch phát triển trung tâm logistics

- Chuyên nghiệp hoá và tập trung hoá, thuận lợi về giao thông, hoặc được dựa vào các TTTM và các cơ sở chế biến công nghiệp;

- Đến năm 2025 xây dựng 01 trung tâm Logistics tại cảng cạn ICD, thành phố Hải Dương.

4.1.6. Quy hoạch phát triển các kho hàng hóa và kho xăng dầu

- Quy hoạch 2 kho hàng (01 kho hàng nông sản gắn với chợ đầu mối nông sản Gia Xuyên, Gia Lộc; 01 kho hàng khu vực thị xã Chí Linh) và mở rộng, nâng cấp kho hàng hoá tại phường Việt Hoà - thành phố Hải Dương;

- Duy trì quy hoạch kho xăng dầu của Công ty xăng dầu B12 và Công ty trách nhiệm hữu hạn An Thắng. Tiếp tục quy hoạch 3 kho xăng dầu; trong đó: 01 kho trên địa bàn xã Thăng Long - huyện Kinh Môn, diện tích 3 ha, dung tích khoảng 5.000 m³; 01 kho trên địa bàn huyện Tứ Kỳ, diện tích 3 ha, dung tích khoảng 5.000 m³; 01 kho trên địa bàn các huyện Kim Thành (trong Cụm công nghiệp Kim Lương); diện tích khoảng 2 ha, dung tích khoảng 5.000 m³.

4.2. Quy hoạch phát triển thương mại theo không gian trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030

4.2.1. Thành phố Hải Dương

- Giai đoạn 2016 - 2020: Có 20 chợ (giữ nguyên 9; nâng cấp cải tạo 3; xóa bỏ 2; di chuyển xây mới 2; xây mới trên nền cũ 3; phát triển thêm 3); có 38 cửa hàng xăng dầu (giữ nguyên 28 cửa hàng; nâng cấp, cải tạo 5 cửa hàng; giải tỏa, di dời 2 cửa hàng, định hướng phát triển thêm 5 cửa hàng); có 9 siêu thị (giữ nguyên 9 siêu thị hiện có; xóa bỏ 2 siêu thị: Siêu thị điện máy xanh - Phạm Ngũ Lão; Siêu thị Hải Dương tại số 1, Hồng Quang); có 4 TTTM (giữ nguyên 2 TTTM hiện có; phát triển thêm 01 TTTM tại số 2, phố Thống Nhất, phường Lê Thanh Nghị và 01 TTTM tại 187 đường Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương);

- Giai đoạn 2021 - 2025: Có 26 chợ (giữ nguyên 20 giai đoạn trước; phát triển thêm 6); có 40 cửa hàng xăng dầu (giữ nguyên 36 cửa hàng giai đoạn trước; giải tỏa, di dời 2 cửa hàng; định hướng phát triển thêm 4 cửa hàng); có 10 siêu thị (giữ nguyên 9 siêu thị giai đoạn trước; phát triển thêm 1 siêu thị tại Khu dân cư và dịch vụ thương mại phía Đông sông Thái Bình); có 9 TTTM (giữ nguyên 4 TTTM giai đoạn trước; phát triển thêm 5 TTTM) tại các khu vực, gồm:

+ Khu vực Siêu thị điện máy xanh (khu đất Công ty cổ phần Sứ Hải Dương);

+ Khu vực Khu dân cư và dịch vụ thương mại phía Đông sông Thái Bình;

+ Khu vực đường Hồng Quang, phường Quang Trung;

- + Khu vực đường Yết Kiêu, phường Hải Tân (trên nền chợ Hải Tân cũ);
- + Khu vực vị trí chợ Hui cũ.

4.2.2. Thị xã Chí Linh

- Giai đoạn 2016 - 2020: Có 17 chợ (giữ nguyên 8 chợ; nâng cấp, cải tạo 5 chợ; phát triển thêm 4 chợ); có 28 cửa hàng xăng dầu (giữ nguyên 21; nâng cấp, cải tạo 2; định hướng phát triển thêm 5). Có 8 siêu thị (giữ nguyên 5 siêu thị hiện có; phát triển thêm 3 siêu thị tại phường Sao Đỏ, Cộng Hòa và Hoàng Tân). Có 1 TTTM (xây mới tại trung tâm thị xã Chí Linh);

- Giai đoạn 2021 - 2025: Giữ nguyên 17 chợ giai đoạn trước; có 31 cửa hàng xăng dầu (giữ nguyên 28 cửa hàng giai đoạn trước; định hướng phát triển thêm 3); có 9 siêu thị (giữ nguyên 8 siêu thị giai đoạn trước; phát triển thêm 1 siêu thị tại trung tâm thị xã Chí Linh). Giữ nguyên 1 TTTM giai đoạn trước.

4.2.3. Huyện Kinh Môn

- Giai đoạn 2016 - 2020: Có 17 chợ (giữ nguyên 8 chợ; nâng cấp, cải tạo 3 chợ; xây mới trên nền cũ 3 chợ; phát triển thêm 3 chợ); có 35 cửa hàng xăng dầu (giữ nguyên 30; nâng cấp, cải tạo 3; giải toả, di dời 1; định hướng phát triển thêm 2); có 1 siêu thị (xây mới tại thị trấn Kinh Môn);

- Giai đoạn 2021 - 2025: Có 19 chợ (giữ nguyên 17 chợ giai đoạn trước; định hướng phát triển thêm 2); có 37 cửa hàng xăng dầu (giữ nguyên 35 cửa hàng giai đoạn trước; định hướng phát triển thêm 2); có 3 siêu thị (giữ nguyên 1 siêu thị giai đoạn trước; xây mới 2 siêu thị tại thị trấn Phú Thứ và thị trấn Minh Tân).

4.2.4. Huyện Kim Thành

- Giai đoạn 2016 - 2020: Có 15 chợ (giữ nguyên 7 chợ; nâng cấp, cải tạo 5 chợ; di chuyển xây mới 2 chợ; phát triển thêm 1 chợ); có 16 cửa hàng xăng dầu (giữ nguyên 9; nâng cấp, cải tạo 3; giải toả, di dời 1; định hướng phát triển thêm 4); có 1 siêu thị (xây mới tại thị trấn Phú Thái);

- Giai đoạn 2021 - 2025: Có 18 chợ (giữ nguyên 9 chợ giai đoạn trước; nâng cấp, cải tạo 6; phát triển thêm 3); có 17 cửa hàng xăng dầu (giữ nguyên 16 cửa hàng giai đoạn trước; định hướng phát triển thêm 1); có 4 siêu thị (giai đoạn trước 1 siêu thị; xây mới 3 siêu thị tại xã Kim Anh, Phúc Thành và Đồng Gia).

4.2.5. Huyện Thanh Hà

- Giai đoạn 2016 - 2020: Có 16 chợ (giữ nguyên 11 chợ; nâng cấp, cải tạo 4 chợ; di dời xây mới 1 chợ); có 21 cửa hàng xăng dầu (giữ nguyên 15; nâng cấp, cải tạo 1; giải toả, di dời 2; định hướng phát triển thêm 5). Có 1 siêu thị (xây mới tại Khu dịch vụ thương mại phía Đông thị trấn Thanh Hà);

- Giai đoạn 2021 - 2025: Có 16 chợ (giữ nguyên 6 chợ; nâng cấp cải tạo 10 chợ). Có 26 cửa hàng xăng dầu (giữ nguyên 21 cửa hàng giai đoạn trước; định hướng phát triển thêm 5); có 3 siêu thị (giai đoạn trước 1 siêu thị; xây mới 2 siêu thị tại xã Thanh Cường, Cẩm Chế).

4.2.6. Huyện Cẩm Giàng

- Giai đoạn 2016 - 2020: Có 8 chợ (giữ nguyên 2 chợ; nâng cấp, cải tạo 4 chợ; phát triển thêm 1 chợ; xây mới trên nền cũ 1 chợ); có 25 cửa hàng xăng dầu (giữ nguyên 17; nâng cấp, cải tạo 2; giải tỏa, di dời 1; định hướng phát triển thêm 6); có 1 siêu thị (xây mới tại thị trấn Lai Cách);

- Giai đoạn 2021 - 2025: Có 9 chợ (giữ nguyên 8 chợ giai đoạn trước; phát triển thêm 1 chợ); có 24 cửa hàng xăng dầu (giữ nguyên 23 cửa hàng giai đoạn trước; giải tỏa, di dời 2 cửa hàng, phát triển thêm 1); có 4 siêu thị (giai đoạn trước 1 siêu thị; xây mới 3 siêu thị tại thôn Bình Phiên, xã Ngọc Liên (thuộc thị trấn Cẩm Giàng mở rộng sau năm 2020), xã Cẩm Điền và xã Tân Trường).

4.2.7. Huyện Bình Giang

- Giai đoạn 2016 - 2020: Có 8 chợ (giữ nguyên 5 chợ; nâng cấp, cải tạo 1 chợ; phát triển thêm 2 chợ); có 20 cửa hàng xăng dầu (giữ nguyên 15; nâng cấp, cải tạo 1; định hướng phát triển thêm 4); có 1 siêu thị (giữ nguyên siêu thị hiện có);

- Giai đoạn 2021 - 2025: Có 8 chợ (giữ nguyên 6 chợ; nâng cấp, cải tạo 2); có 21 cửa hàng xăng dầu (giữ nguyên 18 cửa hàng; giải tỏa, di dời 2; định hướng phát triển thêm 3 cửa hàng); có 5 siêu thị (giai đoạn trước 1 siêu thị; xây mới 4 siêu thị tại thị trấn Kẻ Sặt mở rộng, các xã: Hưng Thịnh, Thái Học, Vĩnh Hồng).

4.2.8. Huyện Gia Lộc

- Giai đoạn 2016 - 2020: Tổng có 15 chợ (giữ nguyên 13 chợ; nâng cấp, cải tạo 1 chợ; xóa bỏ 2 chợ; xây mới trên nền cũ 1 chợ;); có 20 cửa hàng xăng dầu (giữ nguyên 12; nâng cấp, cải tạo 2, định hướng phát triển thêm 6); có 1 siêu thị (xây mới tại thị trấn Gia Lộc);

- Giai đoạn 2021 - 2025: Tổng có 15 chợ (giữ nguyên 13 chợ giai đoạn trước; di chuyển, xây mới 2 chợ); Tổng có 23 cửa hàng xăng dầu (giữ nguyên 20 cửa hàng giai đoạn trước; định hướng phát triển thêm 3); có 5 siêu thị (giai đoạn trước 1 siêu thị; xây mới 4 siêu thị tại xã Gia Tân, Phương Hưng, Quang Minh, Toàn Thắng).

4.2.9. Huyện Tứ Kỳ

- Giai đoạn 2016 - 2020: Có 20 chợ (giữ nguyên 8; nâng cấp, cải tạo 6; di chuyển, xây mới 3; xóa bỏ 1; xây mới trên nền cũ 1; phát triển thêm 2); có 22 cửa hàng xăng dầu (giữ nguyên 15; nâng cấp, cải tạo 5; giải tỏa, di chuyển 3; định hướng phát triển thêm 2); có 1 siêu thị (giữ nguyên siêu thị hiện có);

- Giai đoạn 2021 - 2025: Có 23 chợ (giữ nguyên 20 chợ giai đoạn trước; phát triển thêm 3 chợ); có 25 cửa hàng xăng dầu (giữ nguyên 20 cửa hàng giai đoạn trước; nâng cấp, cải tạo 2; định hướng phát triển thêm 3); có 4 siêu thị (giai đoạn trước 1 siêu thị; phát triển thêm 3 siêu thị tại xã Hưng Đạo, Kỳ Sơn, Nguyễn Giáp).

4.2.10. Huyện Ninh Giang

- Giai đoạn 2016 - 2020: Tổng có 20 chợ (giữ nguyên 8 chợ; nâng cấp cải tạo 4 chợ; di chuyển xây mới 4 chợ; xây mới trên nền cũ 3 chợ; phát triển thêm 1 chợ); có 25 cửa hàng xăng dầu (giữ nguyên 13; nâng cấp, cải tạo 4; giải tỏa, di dời 1; định hướng phát triển thêm 8); có 2 siêu thị (xây mới tại thị trấn Ninh Giang và xã Đồng Tâm);

- Giai đoạn 2021 - 2025: Có 21 chợ (giữ nguyên 20 chợ giai đoạn trước; phát triển thêm 1 chợ); tổng có 29 cửa hàng xăng dầu (giữ nguyên 22 cửa hàng giai đoạn trước; nâng cấp, cải tạo 3; định hướng phát triển thêm 4); có 6 siêu thị (giai đoạn trước 2 siêu thị; xây mới 4 siêu thị tại xã: Hồng Thái, Nghĩa An, Tân Hương, Vĩnh Hòa).

4.2.11. Huyện Thanh Miện

- Giai đoạn 2016 - 2020: Có 19 chợ (giữ nguyên 9 chợ; nâng cấp, cải tạo 7 chợ; di dời xây mới 2 chợ; phát triển thêm 1 chợ); tổng có 20 cửa hàng xăng dầu (giữ nguyên 11; nâng cấp, cải tạo 4; giải tỏa, di dời 4; định hướng phát triển thêm 5); Có 3 siêu thị (giữ nguyên 2 siêu thị; xây mới 1 siêu thị tại thị trấn Thanh Miện);

- Giai đoạn 2021 - 2025: Có 19 chợ (giữ nguyên 10; nâng cấp cải tạo 7; di dời xây mới 2); tổng có 21 cửa hàng xăng dầu (giữ nguyên 19 cửa hàng giai đoạn trước; giải tỏa, di dời 1; định hướng phát triển thêm 2 cửa hàng); có 6 siêu thị (giai đoạn trước 3 siêu thị; xây mới 3 siêu thị tại xã Đoàn Tùng, Cao Thắng, Tứ Cường).

4.2.12. Huyện Nam Sách

- Giai đoạn 2016 - 2020: Có 12 chợ (giữ nguyên 5; nâng cấp cải tạo 4; di dời xây mới 1; phát triển thêm 2); tổng có 27 cửa hàng xăng dầu (giữ nguyên 18; nâng cấp, cải tạo 1; giải tỏa, di dời 1; định hướng phát triển thêm 8); có 1 siêu thị (xây mới tại thị trấn Nam Sách);

- Giai đoạn 2021 - 2025: Có 14 chợ (giữ nguyên 10; nâng cấp cải tạo 2; phát triển thêm 2); tổng có 29 cửa hàng xăng dầu (giữ nguyên 27 cửa hàng giai đoạn trước; định hướng phát triển thêm 2); có 4 siêu thị (giai đoạn trước 1 siêu thị; xây mới 3 siêu thị tại xã Thanh Quang, Nam Hồng, Quốc Tuấn).

5. Giải pháp và chính sách thực hiện quy hoạch

5.1. Giải pháp thực hiện quy hoạch

5.1.1. Thu hút vốn đầu tư phát triển thương mại

5.1.2. Phát triển nguồn nhân lực

5.1.3. Đẩy mạnh thông tin và xúc tiến thương mại

5.1.4. Đẩy mạnh liên kết thị trường Hải Dương với các thị trường trong và ngoài nước

5.1.5. Phát triển khoa học, công nghệ

5.1.6. Phát triển thương mại điện tử

5.1.7. Nâng cao khả năng cạnh tranh của hàng hóa, dịch vụ và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

5.1.8. Xây dựng chuỗi cung ứng hàng nông sản

5.1.9. Giải pháp về tái cơ cấu hàng hóa xuất khẩu

5.2. Chính sách phát triển thương mại

5.2.1. Chính sách khuyến khích phát triển xuất khẩu

5.2.2. Chính sách khuyến khích phát triển các loại hình tổ chức thương mại

6. Phân công tổ chức thực hiện

- Sở Công Thương có nhiệm vụ chủ trì hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ của các doanh nghiệp có nhu cầu đầu tư kinh doanh về các loại hình tổ chức thương mại (chợ, xăng dầu, siêu thị, trung tâm thương mại, kho hàng hóa...) tại các địa điểm mới trong định hướng phát triển thêm thuộc Quy hoạch tổng thể phát triển thương mại tỉnh Hải Dương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; đồng thời phối hợp với các Sở, ngành, đơn vị liên quan hoàn thiện thủ tục, hồ sơ theo quy định, trình UBND tỉnh quyết định từng trường hợp cụ thể;

- Phân công nhiệm vụ cho các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị liên quan (cụ thể nêu trong quy hoạch).

Điều 2. Sở Công Thương có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện quy hoạch theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định sau đây:

1. Quyết định số 2809/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Dự án Quy hoạch mạng lưới chợ, trung tâm thương mại, siêu thị trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020.

2. Quyết định số 1472/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Dự án Quy hoạch hệ thống bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020.

3. Quyết định số 1738/QĐ-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển mạng lưới bán buôn, bán lẻ trên địa bàn tỉnh Hải Dương đến năm 2015, định hướng đến năm 2020.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Khoa học và Công nghệ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Công an tỉnh, Trưởng Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các Sở, ngành, đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Phó Chánh VPUBND tỉnh;
- Như điều 4;
- Trung tâm CNTT - VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP, Thuyết

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Dương Thái